

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 359/2023/HS-PT
Ngày: 28/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Đức Hiếu
Thẩm phán: Ông Hoàng Văn Thành
Thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã
- Thư ký phiên tòa: Ông Lý Minh Chính – Thư ký Tòa án.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 28/4/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 133/2022/TLPT-HS ngày 10 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 226/2023/QĐXXPT-HS ngày 20/03/2023 đối với bị cáo Nguyễn Ngọc N do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HSST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Ngọc N**, sinh năm 2002. Nơi thường trú: Tổ dân phố CB, thị trấn TL, huyện BX, tỉnh VP; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt N; Bố là Nguyễn Văn T, sinh năm 1961; Mẹ là Dương Thị LL, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người bị hại không có kháng cáo: Chị Hoàng Khánh L, sinh năm 1998; Địa chỉ: АД, xã ĐX, huyện GL, thành phố Hà Nội; Địa chỉ: Căn hộ X, Tòa nhà Y, khu đô thị VO, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/8/2022, chị Hoàng Khánh L, sinh năm 1998, trú tại: căn hộ X, Tòa Y khu đô thị VO, xã ĐT, GL, Hà Nội trình báo Công an huyện Gia Lâm về việc: Chiều ngày 24/7/2022, chị L phát hiện trên điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh của chị có cài đặt ứng dụng Internet banking của ngân hàng Techcombank và ứng dụng ví điện tử Momo bị xóa khỏi điện thoại. Sau đó, chị L tải lại 2 ứng dụng này, kiểm tra thì phát hiện ứng dụng ví Momo: Tài khoản 1903671751xxxx ngân hàng Techcombank của chị Hoàng Khánh L bị chuyển số tiền 38.500.000 đồng đến tài khoản 0386204637 ngân hàng MB bank, chủ tài khoản là Lưu Thị T. Chị L nghi ngờ Nguyễn Ngọc N đã chiếm đoạt số tiền trên của chị.

Qua điều tra làm rõ: Nguyễn Ngọc N có quen biết chị Hoàng Khánh L từ tháng 7 năm 2021 trên mạng xã hội Facebook. Đến tháng 3/2022, chị L và N cùng nhau ăn, ở tại căn hộ X, tòa Y khu đô thị VO, ĐT, GL. Quá trình ở cùng nhau nên N biết mật khẩu điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh (là 088888) và mật khẩu ví Momo liên kết với tài khoản ngân hàng (là 151198) của chị Hoàng Khánh L.

Trong khoảng thời gian tháng 7/2022, do N không có tiền chi tiêu cá nhân nên N đã nảy sinh ý định trộm cắp tiền của chị L. Để thực hiện mục đích trên, ngày 22/7/2022, N gọi điện bảo chị Lưu Thị T, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ dân phố ĐS, TL, BX, Vĩnh Phúc là N chuyển tiền vào tài khoản ngân hàng của chị T. Sau đó nhờ chị T sẽ chuyển lại số tiền đã nhận cho em họ của N là Dương Thị A, sinh năm 2001, địa chỉ: Tổ dân phố CB, thị trấn TL, BX, Vĩnh Phúc để chị A đưa tiền lại cho N. T đồng ý và cho N số tài khoản 038620xxxx ngân hàng MB bank mang tên Lưu Thị T để N chuyển tiền. Đến khoảng 06 giờ 57 phút ngày 23/7/2022, lợi dụng lúc chị L đang ngủ, N lấy điện thoại nhãn hiệu Iphone 12 Promax của chị L đang để trên đầu giường và đăng nhập ứng dụng ví Momo rồi chuyển tiền từ ví momo của L đến tài khoản 038620xxxx ngân hàng MB bank mang tên Lưu Thị T tổng cộng 02 lần: lần 1, N chuyển 10.000.000 đồng, lần 2, N chuyển 9.000.000 đồng cộng với phí dịch vụ là 61.800 đồng. Đến 06 giờ ngày 24/7/2022, lợi dụng lúc chị L đang ngủ thì N tiếp tục chuyển tiền từ ví momo của L đến tài khoản 0386204637 ngân hàng MB bank của chị T tổng cộng 05 lần: lần 1 là 10.000.000 đồng (Phí dịch vụ là 68.300 đồng), lần 2 là 5.000.000 đồng (Phí dịch vụ là 35.800 đồng), lần 3 là 3.000.000 là đồng (Phí dịch vụ là 22.800 đồng), lần 4 là 1.000.000 đồng (Phí dịch vụ 9.800 là đồng), lần 5 là 500.000 đồng (Phí dịch vụ là 6.550 đồng). Sau khi chiếm đoạt được số tiền 38.500.000 đồng của chị L thì N đã xóa ứng dụng Internet banking và ví momo trong điện thoại của L. Toàn bộ số tiền 38.500.000 đồng chị T nhận được đã đưa lại cho chị Dương Thị A. Đến khoảng ngày 30/7/2022, N đến gặp chị Dương

Thị A, chị A đã đưa lại cho N số tiền 38.500.000 đồng, N đã chi tiêu cá nhân hết.

Ngày 31/8/2022, Nguyễn Ngọc N cùng gia đình đã bồi thường cho chị Hoàng Khánh L số tiền 38.500.000 đồng. Chị L đã nhận lại số tiền này và không yêu cầu N bồi thường số tiền 205.050 đồng là phí dịch vụ khi N chuyển tiền từ ví momo trên điện thoại của chị L, chị L có đơn đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Nguyễn Ngọc N.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HSST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 26/12/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc N có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về nội dung: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần” theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa có tiền án tiền sự; bị cáo cùng gia đình đã hoàn trả lại số tiền chiếm đoạt cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, xin cho bị cáo được hưởng án treo; bị cáo hiện là sinh viên. Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại cấp phúc thẩm, xem xét số tiền bị cáo chiếm đoạt đã được trả cho bị hại, bị hại tiếp tục xin cho bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có căn cứ cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để giáo dục và phòng ngừa chung. Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, cụ

thể: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

- Bị cáo trình bày: Công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội. Bị cáo rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình, đây là lần đầu phạm tội, bị cáo đã khắc phục toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho bị hại. Hiện nay, bị cáo đang học đại học. Bị cáo xin được hưởng án treo, cải tạo ngoài xã hội và để có cơ hội hoàn thành việc học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Ngọc N có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- *Về tội danh*: Tại phiên tòa bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không oan. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Ngày 23/7/2022 và ngày 24/7/2022, tại căn hộ X, tòa Y khu đô thị VO, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Ngọc N đã có hành vi trộm cắp số tiền 38.500.000 (Ba mươi tám triệu năm trăm nghìn) đồng của chị Hoàng Khánh L, thực hiện làm nhiều lần thông qua hình thức đăng nhập vào ứng dụng ví Momo được cài đặt trong điện thoại di động.

Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HSST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội đã căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc N về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Về hình phạt*: Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo đã bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 15 (Mười lăm) tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Xét kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo:* Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo; xem xét ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo không thuộc trường hợp không cho hưởng án treo; Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” nhưng các lần phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và hiện là sinh viên Đại học, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội và là cơ hội cho bị cáo tiếp tục hoàn thành chương trình Đại học, để bị cáo sửa chữa lỗi lầm. Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện của chế định án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 225/2022/HS-ST ngày 16/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Ngọc N** phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc N 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 28/4/2023.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn TL, huyện BX, tỉnh Vĩnh Phúc quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo người được hưởng án treo phải thực hiện các nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì

Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQ THAHS TP Hà Nội;
- CQCSĐT huyện Gia Lâm;
- VKSND huyện Gia Lâm;
- TAND huyện Gia Lâm;
- CQTHADS huyện Gia Lâm;
- UBND tt.TL, h.BX, tỉnh Vĩnh Phúc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Đức Hiếu